

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày: 18-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Hải Đường
- Ông Vũ Hoà

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quang Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Minh Q; sinh năm: 1979, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú hiện nay: Ấp B, xã B, Huyện G, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ Trần Thị H và 03 con lớn nhất sinh năm 1996; nhỏ nhất sinh 2018.

Tiền sự: Ngày 13-7-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”

Bị tạm giữ từ ngày 17-3-2024 đến ngày 26-3-2024 chuyển sang tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 50 phút ngày 17-3-2024, khi Trần Minh Q đang điều khiển xe mô tô biển số 94F5-9920 trên khu vực ấp T, xã T, huyện D thì bị Công an xã T bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ 01 bìch nylon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M) và một số vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Kết luận giám định số 545 ngày 21-3-2024 của Phòng K Công an T3 kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bìch nylon màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng 0,7095 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 bì thư đã niêm phong ghi vụ số 545 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc T1 và trợ lý giám định Lê Quốc T2, có dấu mộc tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T3, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,5659 gam (không phải năm sáu năm chín gam).

- 01 (Một) xe mô tô Wave màu xanh, biển số 94F5-9920, số khung VHMDCG024UM008957, số máy: VLFHMCT100008857.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện Q không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

* Quá trình điều tra, ngoài lời khai của Q nói ma túy do C đưa thì không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở xử lý.

* Tại Bản Cáo trạng số 61/CT-VKSDMC ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Trần Minh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù,.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã niêm phong ghi vụ số 545 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc T1 và trợ lý giám định Lê Quốc T2, có dấu mộc tròn

đỏ của Phòng K Công an tỉnh T3, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,5659 gam (không phải năm sáu năm chín gam).

Tịch thu sung quỹ: 01 (Một) xe mô tô Wave màu xanh, biển số 94F5-9920, số khung VHMDCG024UM008957, số máy: VLFHMCT100008857.

- Bị cáo không tranh luận.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Lúc 10 giờ 50 phút ngày 17-3-2024, tại ấp T, xã T, huyện D, Trần Minh Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,7095 gam thì bị bắt quả tang.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng nhằm để thỏa mãn cơn nghiện, đây cũng là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 13-7-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Không có

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản và không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Minh Q, Công an huyện D đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng nên không đặt ra giải quyết.

* Quá trình điều tra, Trần Minh Q khai ma túy là của Phạm Văn C đưa, quá trình làm việc Phạm Văn C xác định không có đưa ma túy cho Q, ngoài lời khai của Q thì không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Đối với số ma túy chứa trong 01 bì thư đã niêm phong ghi vụ số 545 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc T1 và trợ lý giám định Lê Quốc T2, có dấu mộc tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T3, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,5659 gam (không phải năm sáu năm chín gam) là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

* Đối với chiếc xe mô tô Wave màu xanh không có giấy, biển số 94F5-9920, số khung VHMDCG024UM008957, số máy: VLFHMCT100008857 đây là xe của Q dùng vào việc đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Q 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-3-2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã niêm phong ghi vụ số 545 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc T1 và trợ lý giám định Lê Quốc T2, có dấu mộc tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T3, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,5659 gam (không phải năm sáu năm chín gam).

Tịch thu sung quỹ: 01 (Một) xe mô tô Wave màu xanh, biển số 94F5-9920, số khung VHMDCG024UM008957, số máy: VLFHMCCT100008857.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

3. Án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Minh Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H.DMC;
- CQĐT CA H.DMC;
- Nhà tạm giữ CA H.DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- PV06 – Công an tỉnh TN;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Như Sơn